TRƯỜNG TIỂU HỌC ..... *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 2 .....

PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I

MÔN TOÁN – KHỐI 2

PHIẾU SỐ 37

Thời gian làm bài: 30 phút

PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM *(Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng)*

Câu 1. Số lớn nhất có hai chữ số khác nhau lập từ ba chữ số 0, 9, 5 là:

A. 95 **B.** 90 **C.** 50 **D.** 99

Câu 2. Số thích hợp điền vào chỗ chấm trong dãy: 5, 12, 19, ……, 33, 40

A. 26 **B.** 33 **C.** 25 **D.** 27

Câu 3. Số thích hợp điền vào chỗ chấm: 26 + ……. = 44 + 5

A. 33 **B.** 28 **C.** 13 **D.** 23

Câu 4. Số bị trừ là 92, số trừ là 19. Hiệu là:

A. 83 **B.** 73 **C.** 111 **D.** 63

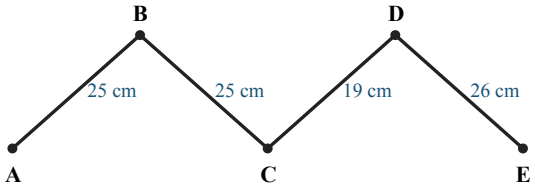
Câu 5. Đồng hồ bên chỉ mấy giờ?



A. 4 giờ **B.** 2 giờ

C. 3 giờ 15 phút **D.** 3 giờ

Câu 6. Độ dài đường gấp khúc ABCDE là:



A. 69 cm **B.** 95 cm **C.** 105 cm **D.** 85 cm

PHẦN 2. TỰ LUẬN *(Học sinh trình bày lời giải)*

Bài 1. Tính:

a) 49 + 37 − 21 = ……

b) 35 − 26 + 30 = ……

c) 24 + 14 + 19 = ……

d) 28 kg + 22 kg − 24 kg = ……. kg

Bài 2. Đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) Một giờ có 60 phút	
b) Số liền trước của 82 là 81	
c) Số bé nhất có hai chữ số là 10	
d) Số liền sau của 82 là 81	

Bài 3. Tìm số thích hợp điền vào chỗ chấm:

a) 17 + ……. = 41

b) 96 − ……. = 58

c) ……. − 28 = 37

d) ……. + 24 = 81

Bài 4. Ngày 7 tháng 12 là thứ Sáu. Biết tháng 12 có 31 ngày. Viết vào chỗ chấm:

a) Ngày 15 tháng 12 là thứ …….

b) Tháng 12 năm đó có ……. ngày Chủ nhật

c) Ngày Chủ nhật cuối cùng của tháng 12 là ngày …….

Bài 5. Đếm hình:



a) Hình bên có ……. hình tứ giác.

Bài 6. Đàn gà nhà Linh có 32 con gà trống. Số gà mái nhiều hơn số gà trống 12 con. Số gà con ít hơn số gà mái 6 con. Hỏi đàn gà nhà Linh có bao nhiêu con gà mái, bao nhiêu con gà con?

a) Số gà mái: ……. con

b) Số gà con: ……. con

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phiếu ôn tập học kì I Toán lớp 2 · Phiếu số 37

Phần 1. Trắc nghiệm

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	A	A	D	B	D	B

Phần 2. Tự luận

Bài 1.

a) 49 + 37 = 86; 86 − 21 = 65

b) 35 − 26 = 9; 9 + 30 = 39

c) 24 + 14 = 38; 38 + 19 = 57

d) 28 + 22 = 50; 50 − 24 = 26

Bài 2.

a) Đ; b) Đ; c) Đ; d) S

Bài 3.

a) 41 − 17 = 24

b) 96 − 58 = 38

c) 37 + 28 = 65

d) 81 − 24 = 57

Bài 4.

a) Đếm thêm từ ngày 7 (thứ Sáu) đến ngày 15: thứ Bảy

b) Các ngày Chủ nhật: 2, 9, 16, 23, 30: có 5 ngày

c) Ngày 30

Bài 5.

Có 4 hình đơn, 3 hình ghép đôi, 2 hình ghép ba, 1 hình lớn: 10 hình tứ giác.

Bài 6.

Gà mái: 32 + 12 = 44 (con)

Gà con: 44 − 6 = 38 (con)